

Số: /QĐ-UBND

Tế Lợi, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TẾ LỢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 8 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch UBND huyện Nông Cống về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng- Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 (*Có Kế hoạch kèm theo*)

Điều 2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Công chức Văn phòng – Thống kê, Cán bộ công chức xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- TT Đảng ủy , TTHĐND xã (b/c);
- CBCC xã;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hùng

KẾ HOẠCH

Kiểm soát Thủ tục hành chính xã Tế Lợi năm 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày tháng năm 2023
của Chủ tịch UBND xã Tế Lợi

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính (sửa đổi); Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. UBND xã Tế Lợi ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC theo chương trình cải cách hành chính của Chính phủ và các quy định về kiểm soát TTHC.
- Hoạt động kiểm soát TTHC bảo đảm công khai, minh bạch, nhanh chóng, chính xác, hiệu quả, lấy thước đo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm mục tiêu thực hiện.
- Xây dựng các hoạt động kiểm soát TTHC với tinh thần quyết liệt, dám nghĩ, dám làm; thực hiện tốt các nhiệm vụ về công bố, công khai, xử lý phản ánh kiến nghị, rà soát các vướng mắc khó khăn, đánh giá TTHC...bảo đảm tính thống nhất đồng bộ, phòng ngừa, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, nâng cao tính chuyên nghiệp trong bộ máy hành chính.
- Xây dựng nền hành chính năng động, hiện đại, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

2. Yêu cầu:

Nội dung kế hoạch bảo đảm tính đồng bộ các nhiệm vụ kiểm soát TTHC; có chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm

- Bảo đảm sự phân công, phối hợp rõ ràng, hợp lý trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng công chức có liên quan; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến sản phẩm.
- Huy động sự tham gia phối hợp của các cơ quan đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động kiểm soát TTHC.
- Thường xuyên tiến hành rà soát TTHC, rà soát cơ sở dữ liệu điện tử để kiến nghị, bãi bỏ những TTHC rườm rà, gây khó khăn cho cán bộ, doanh nghiệp, người dân thực hiện. Đưa ra những sáng kiến cải cách, đơn giản hóa TTHC, những phản ánh để hoàn thiện hơn các nội dung kiểm soát TTHC.
- Thủ tục hành chính phải được công bố kịp thời, đảm bảo chính xác. Huy động được sự tham gia của các cơ quan đơn vị, cá nhân, tổ chức để nâng cao chất

lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát TTHC, cải cách TTHC. Kịp thời phát hiện và xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai các nhiệm vụ.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; đổi mới lề lối làm việc; chuyển đổi mô hình giấy tờ hồ sơ bản giấy sang giấy tờ hồ sơ điện tử phù hợp với Chính phủ điện tử và quy mô cải cách hiện đại hóa nền hành chính.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC và các kế hoạch, chương trình triển khai từng nội dung theo chỉ đạo của UBND xã, văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, huyện làm cơ sở để các công chức chuyên môn UBND xã, các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC, thực hiện cơ chế Một cửa, một cửa hên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử ở đơn vị.

Theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch đã đề ra và nhiệm vụ đột xuất khi có yêu cầu; kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Cùng cố hoạt động Bộ phận một cửa tại cơ quan UBND xã theo quy định.

Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã

Thời gian: tháng 02/2023

2. Công bố, công khai TTHC:

2.1. Công khai TTHC tại nơi tiếp nhận và giải quyết TTHC trên trang điện tử của đơn vị

a. Chủ trì thực hiện: UBND xã

b. Hướng dẫn thực hiện: Công chức VP-TK xã

c. Thời gian thực hiện: Thường xuyên bảo đảm 100% TTHC còn hiệu lực, được niêm yết công khai trên bảng treo tường, trên Trang thông tin điện tử của xã, công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia trên fanpage Facebook và Zalo Page... để các tổ chức, cá nhân và nhân dân được biết.

2.2. Cập nhật, đăng tải, kết nối dữ liệu cấp xã trên cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử của xã, công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia trên fanpage Facebook và Zalo Page...

a. Chủ trì thực hiện: VP-TK xã

Cập nhật và đăng tải công khai toàn bộ TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền của cấp xã trên trang thông tin điện tử của xã, Trang thông tin điện tử của xã, công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia trên fanpage Facebook và Zalo Page...

b. Cơ quan phối hợp: Các phòng ban chuyên môn, UBND cấp huyện, các công chức chuyên môn cấp xã

c. Thời gian thực hiện: Thường xuyên:

3. Kiểm soát việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC

3.1. Thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

a. Thực hiện tiếp nhận, xử lý, giải quyết hồ sơ và trả kết quả TTHC đúng quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP: thu đúng, thu đủ, không thu thừa thu thiếu hồ sơ, phí, lệ phí; không giải quyết quá hạn; giải quyết đúng thẩm quyền, đúng trình tự...; nâng cao tính phục vụ, tính chuyên nghiệp, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

b. Đảm bảo 100% các TTHC được đưa ra thực hiện tại Bộ phận Một cửa (trừ các TTHC được quy định tại Khoản 5 Điều 14 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP) được thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết TTHC. 100% các TTHC được

áp dụng Hệ thống thông tin một cửa điện tử trong tiếp nhận, xử lý và trả kết quả.

c. Thực hiện công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ và Quyết định số 876/2017/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa; thực hiện việc đánh giá TTHC bảo đảm công bằng, khách quan và có hiệu quả.

d. Chủ trì thực hiện: Bộ phận một cửa UBND xã

e. Phối hợp thực hiện: Các công chức chuyên môn cấp xã, các cơ quan liên quan

f. Thời gian thực hiện: Thường xuyên

3.2. Thường xuyên phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin UBND huyện tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức trên cổng dịch vụ công quốc gia và cổng dịch vụ công của huyện.

3.3. Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, giải quyết trả kết quả TTHC trực tuyến trên cổng dịch vụ công của tỉnh (<http://dichvucong.thanhhoa.gov.vn>); cổng dịch vụ công của huyện (<https://dvcnongcong.thanhhoa.gov.vn/>); cổng dịch vụ công quốc gia (<http://dichvucong.gov.vn>); qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng chính phủ.

Đảm bảo vận hành có hiệu quả Hệ thống đăng nhập một lần và Hệ thống phần mềm một cửa điện tử cấp xã; kết nối với cổng dịch vụ công quốc gia; Đảm bảo an toàn an ninh hệ thống.

Cập nhật, tích hợp, tạo lập quy trình điện tử thực hiện các dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công tỉnh đảm bảo theo yêu cầu.

Tổng hợp kết quả thực hiện của các sở, ngành, địa phương về các chỉ tiêu tiếp nhận và giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn xã

a. Chủ trì thực hiện: UBND xã, các đơn vị có liên quan

b. Phối hợp thực hiện: công chức UBND xã

c. Thời gian thực hiện: Thường xuyên, bảo đảm tỷ lệ tối thiểu thực hiện trực tuyến 50%, qua dịch vụ bưu chính 40% hồ sơ tiếp nhận, giải quyết trả kết quả nhằm giảm chi phí thực hiện TTHC cho người dân, doanh nghiệp thực hiện CCHC

3.4. Thực hiện tốt Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng.

a) Chủ trì thực hiện: UBND xã, các đơn vị có liên quan

b) Phối hợp thực hiện: Công chức UBND xã

c) Thời gian thực hiện: Thường xuyên

4. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân tổ chức

UBND xã, các công chức chuyên môn tăng cường, tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, phản ánh kiến nghị của tổ chức, cá nhân trên phần mềm tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của tỉnh Thanh Hóa và Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý PAKN của Trung ương tại địa chỉ [http:// pakn.dichvucong.gov.vn](http://pakn.dichvucong.gov.vn) và <http://phanhoi.thanhhoa.gov.vn>

5. Rà soát, đánh giá TTHC:

5.1. Rà soát đơn giản hóa TTHC (theo quy định Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ), cắt giảm các loại giấy tờ không cần thiết, tiết giảm các mức thập nhất chi phí tuân thủ cho tổ chức cá nhân khi thực hiện TTHC, giảm thời gian giải quyết TTHC của các

đơn vị, tăng cường thực hiện liên thông ngang các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

5.2. Các công chức chuyên môn, UBND xã thường xuyên tiến hành rà soát, phát hiện, kiến nghị những TTHC, quy định hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có vướng mắc bất cập gây cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân hoặc những thủ tục hành chính chưa được công bố; đang đăng tải công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC hoặc đang niêm yết tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC nhưng chưa chính xác, đầy đủ...

5.3. Đơn giản hóa chế độ báo cáo:

Rà soát, đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh; kiến nghị các nội dung để sửa đổi Quyết định số 39/2019/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của UBND tỉnh quy định chế độ báo cáo định kỳ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa cho phù hợp với tình hình thực tế và chế độ báo cáo điện tử.

6. Công tác thông tin, tuyên truyền:

6.1. Nội dung tuyên truyền:

- Đẩy mạnh tuyên truyền về Nghị định số 45/2002/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đặc biệt tăng cường dịch vụ chứng thực bản sao điện tử để phục vụ cho việc nộp hồ sơ TTHC trực tuyến.

- Tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên cổng dịch vụ công tỉnh và cổng dịch vụ công quốc gia.

- Tuyên truyền về hệ thống tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tỉnh <http://phanhoi.thanhhoa.gov.vn> để cá nhân, tổ chức biết thực hiện quyền của mình một cách công khai, thực hiện giám sát các hành vi hành chính của các cơ quan nhà nước cũng như các quy định hành chính còn nhiều bất cập.

- Tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, đổi mới lề lối làm việc theo hướng hiện đại hóa nền hành chính, đổi mới về nhận thức tu dưỡng phục vụ người dân, doanh nghiệp của các cơ quan nhà nước.

- Hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp thực hiện tốt việc nộp - trả kết quả hồ sơ trực tuyến hoặc qua bưu chính, giảm việc nộp hồ sơ trực tiếp.

6.2. Hình thức thông tin tuyên truyền:

Đẩy mạnh các hình thức thông tin tuyên truyền trên đài truyền thanh xã và các phương tiện thông tin nghe nhìn khác; Đăng tải công khai nội dung tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử của xã; Đối thoại trực tiếp (tại cộng đồng dân cư, đơn vị, doanh nghiệp) với cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính;

7. Bảo đảm thực hiện tốt việc xây dựng nông thôn mới:

Tổ chức triển khai có hiệu quả việc thực hiện công tác kiểm soát TTHC trong xây dựng nông thôn mới (tiêu chí về chuẩn tiếp cận pháp luật). Bảo đảm các điều kiện, hồ sơ tài liệu kiểm chứng và duy trì thực hiện theo quy định

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Công Chức Văn phòng UBND xã: Tham mưu cho UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp hàng quý, năm, báo cáo UBND xã và cấp trên theo quy định.

2. Công chức Tài chính – Kế toán: Phối hợp với Công chức Văn phòng UBND xã dự trù kinh phí đảm bảo thực hiện Kế hoạch đề ra.

3. Công chức Văn hóa – Thông tin: Tổ chức thông tin tuyên truyền theo các nội dung đề ra trong kế hoạch.

4. Các công chức chuyên môn có liên quan: chủ động thực hiện kế hoạch này. Quá trình thực hiện có vướng mắc phản ánh trực tiếp bằng văn bản về Văn phòng UBND xã để tổng hợp báo cáo.